

Q, ngày 15 tháng 10 năm 2019

Số: 28/2019/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỢNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị La Thị D

Nơi ĐKHTT: Bản B, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Điều Văn T

Nơi ĐKHTT: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 và 57 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ-ơng sự đ-ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/10/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày. Kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ-ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa; **Chị La Thị D và anh Điều Văn T.**
2. Công nhận sự thoả thuận của các đ-ơng sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Chưa có:
 - Về tài sản chung, nợ chung và nợ riêng; không có, nên chị D và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH. Về quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, thu, nộp quản sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị La Thị D tự nguyện chịu 150.000đ (Cả phần anh T) (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng đã- ợc khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*). Theo biên lai số: AA/ 2016/ 0001769 ngày 20/9/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La. Chị D được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đã- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh.
- VKS huyện.
- Thi hành án.
- Các đ- ơng sự.
- L- u HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q
Thẩm phán

Bàn Văn Hoàng